

* **Bị hại:** - Chị Bùi Thị T, sinh năm 1998; nơi đăng ký thường trú: Thôn T, xã P, huyện Y, tỉnh Hòa Bình; nơi ở: Quán karaoke S, ngã tư Đ, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam. (vắng mặt)

- Chị Lý Mùi P, sinh năm 2002; nơi đăng ký thường trú: Thôn U, xã T, thành phố L, tỉnh Lào Cai; nơi ở: Quán karaoke S, ngã tư Đ, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/7/2022, bị cáo Nguyễn Thị H đến quán karaoke Quán karaoke S, ngã tư Đ, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam để xin làm nhân viên của quán thì được chủ quán là chị Mai Thị T đồng ý và bố trí cho H ở cùng phòng với 02 nhân viên của quán là chị Bùi Thị T và chị Lý Mùi P.

Trong quá trình ở cùng nhau thì H thấy chị T sử dụng điện thoại di động Iphone XS max màu gold còn chị P sử dụng điện thoại di động Iphone 6S Plus màu vàng đồng nên H đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của chị T và chị P. Sáng ngày 08/7/2022, H ngủ dậy thì thấy chị P và chị T vẫn đang ngủ, 02 chiếc điện thoại Iphone XS max và Iphone 6S Plus đều đang cắm dây sạc để ở đầu giường. Sau khi quan sát thấy chị T và chị P vẫn ngủ, đến khoảng 6 giờ cùng ngày H đi đến gần vị trí nơi chị T, chị P đang ngủ cúi xuống dùng tay phải rút dây sạc ra rồi cầm 02 chiếc điện thoại Iphone XS max và Iphone 6S Plus bỏ vào túi quần phía trước đang mặc. Sau đó H đi bộ từ phòng ngủ ra ngã tư Đ, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam và đi xe ô tô chở khách đến thành phố Hà Nội để tìm nơi tiêu thụ 02 chiếc điện thoại vừa trộm cắp được. Khi H đến bến xe Giáp Bát, thành phố Hà Nội thì H nhận được thông tin chị T và chị P đã phát hiện việc H trộm cắp điện thoại. Hồi 13 giờ ngày 08/7/2022, Nguyễn Thị H đến Công an xã A đầu thú, tự giác giao nộp 02 chiếc điện thoại Iphone XS max và Iphone 6S Plus, đồng thời khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của bản thân. Nhận thấy vụ việc không thuộc thẩm quyền giải quyết, hồi 16 giờ 45 phút ngày 08/7/2022 Công an xã A đã báo cáo nội dung vụ việc, bàn giao đối tượng Nguyễn Thị H cùng hồ sơ vụ việc và vật chứng đã thu giữ cho Cơ quan CSĐT Công an huyện B để thụ lý giải quyết theo quy định của pháp luật.

Vật chứng đã thu giữ: 01 chiếc điện thoại Iphone XS max màu Gold, bên trong lắp sim điện thoại có số thuê bao 03568591xx. 01 chiếc điện thoại Iphone 6S Plus màu vàng đồng, bên trong lắp sim điện thoại có số thuê bao 03354546xx.

Ngày 08/7/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện B yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bình Lục xác định trị giá 01 chiếc điện thoại Iphone XSMax màu Gold và 01 chiếc điện thoại Iphone 6S Plus màu vàng đồng mà Nguyễn Thị H đã trộm cắp. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐĐG ngày 08/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B kết luận: *“Trị giá của: 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone XS max màu gold, loại 64GB, có số IMEI 1: 353096106710776, số IMEL 2: 353096106736201, bên trong*

lắp sim điện thoại có số thuê bao 0356859131, đã qua sử dụng là 7.000.000 đồng. 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6S Plus, màu vàng đồng, loại 64GB, có số IMEI: 353287076900246, bên trong lắp sim điện thoại có số thuê bao 0335454640, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng là 1.800.000 đồng. Tổng cộng: 8.800.000 đồng (Tám triệu tám trăm nghìn đồng)”.

Tại Cáo trạng số 74/CT - VKS - SH ngày 04/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Thị H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Xử phạt bị cáo từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo H đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như nội dung vụ án đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Hành vi trộm cắp 02 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone có tổng trị giá 8.800.000 đồng vào sáng ngày 08/7/2022 tại karaoke Quán karaoke S, ngã tư Đ, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam của bị cáo Nguyễn Thị H đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” và “*Đầu thú; đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi*” được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; vi phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân. Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu; đã từng bị xử phạt tù về các tội ma túy và bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản do vậy cần cách phải ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Hội đồng xét xử xét cũng xem xét đến nhân thân, hoàn cảnh gia đình của bị cáo để quyết định mức hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét tại biên bản xác minh tài sản của Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã xác định bị cáo không có tài sản; đồng thời bị cáo cũng đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone mà bị cáo H trộm cắp là tài sản hợp pháp của chị Bùi Thị T và chị Lý Mùi P. Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã trả lại điện thoại cho chị T, chị P là đúng pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản bị trộm cắp, chị Bùi Thị T và chị Lý Mùi P không có yêu cầu bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù; được đối trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/7/2022 đến ngày 14/7/2022. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị H phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho các bị hại - chị T, chị P biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND thị trấn B, huyện B;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Trần Anh Dũng

(đã ký)